

## **KẾ HOẠCH**

**Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động  
của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số  
và các dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Bình Định năm 2021**  
(*Phê duyệt kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2021  
của UBND tỉnh*)

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) để đảm bảo triển khai có hiệu quả mô hình Chính quyền điện tử/Chính quyền số, đô thị thông minh tỉnh Bình Định nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước và cải cách hành chính, làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước được minh bạch hơn, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Hình thành các thành phần cơ bản của dịch vụ đô thị thông minh hướng đến xây dựng đô thị thông minh bền vững, mang lại tiện ích, an toàn, thân thiện cho người dân trên địa bàn.

- Nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin mạng.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

##### **2.1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- Duy trì, xây dựng phát triển hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP), 60% các hệ thống thông tin của tỉnh có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP).

- Trên 90% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật) dưới dạng điện tử; tối thiểu 70% hồ sơ công việc của Sở, ban, ngành, 50% hồ sơ công việc cấp huyện và 40% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- Tối thiểu 50% báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh được cập nhật, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 100% Công Thông tin điện tử các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

- Tiếp tục nâng cao Chỉ số mức độ ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ điện tử/Chính phủ số, phấn đấu nằm trong nhóm 20 tỉnh đứng đầu về Chỉ số mức độ ứng dụng CNTT theo đánh giá của Bộ Thông tin và Truyền thông.

## **2.2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% giao dịch trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp cấp tỉnh được xác thực điện tử.

- 20% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính phủ điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 30% trở lên; 60% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tích hợp 30% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia; tối thiểu 80% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

## **2.3. Bảo đảm an toàn thông tin mạng**

- 100% máy chủ, máy trạm của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh được cài đặt giải pháp phòng chống mã độc.

- Trên 80% hệ thống thông tin từ cấp độ 2 trở lên trên địa bàn tỉnh được áp dụng phương án bảo đảm an toàn thông tin phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Bảo đảm có giải pháp phòng, chống mã độc bảo vệ cho 100% máy chủ, máy trạm, thiết bị đầu cuối liên quan.

- 100% hệ thống thông tin của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh được giám sát, bảo đảm an toàn thông tin mạng.

## **II. NHIỆM VỤ**

### **1. Hoàn thiện môi trường pháp lý**

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành quy chế, quy định thay thế các quy chế, quy định về ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh để có những quy định phù hợp cho phát triển Chính quyền số, cụ thể:

+ Sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy chế thay thế Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT trong các cơ quan quản lý hành chính nhà nước tỉnh Bình Định đã được ban hành theo Quyết định số 22/2012/QĐ-UBND ngày 12/7/2012 của UBND tỉnh;

+ Sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy chế thay thế Quy chế quản lý, sử dụng chứng thư số và chữ ký số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh đã được ban hành theo Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND tỉnh;

+ Ban hành Quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu của tỉnh (theo quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước).

- Xây dựng Khung kiến trúc ICT đô thị thông minh làm căn cứ để cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và các bên liên quan thiết kế, xây dựng các thành phần, chức năng, giải pháp và dịch vụ ứng dụng ICT trong việc xây dựng đô thị thông minh ở địa phương.

- Triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định (Phiên bản 2.0) nhằm triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số đồng bộ, bảo đảm kết nối, liên thông, tránh đầu tư trùng lặp.

## **2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật cho Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh (Data Center), đảm bảo năng lực triển khai các phần mềm nền tảng, ứng dụng và cơ sở dữ liệu dùng chung toàn tỉnh phục vụ phát triển Chính quyền điện tử/Chính quyền số và Đô thị thông minh tỉnh Bình Định.

- Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị tại Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC - Intelligent Operation Center), bảo đảm phát triển các nền tảng, dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn.

- Xây dựng, triển khai ứng dụng IPv6 giai đoạn 2 trên mạng lưới hạ tầng, dịch vụ CNTT của tỉnh (chuyển đổi ứng dụng từ IPv4 sang IPv6 đối với mạng lưới, dịch vụ CNTT của các cơ quan nhà nước), đảm bảo sự phát triển, tính sẵn sàng tương thích với sự phát triển mạnh mẽ của các xu hướng công nghệ mới trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Triển khai hệ thống offsite backup để bảo vệ hệ thống dữ liệu của tỉnh trong các sự cố ngoài ý muốn như động đất, thiên tai, cháy nổ.

- Triển khai hệ thống camera an ninh tại xã thí điểm chuyển đổi số (xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn) được Bộ Thông tin và Truyền thông lựa chọn (theo văn bản số 2605/BTTTT-THH ngày 15/07/2020).

### **3. Phát triển các ứng dụng CNTT, dịch vụ**

- Phát triển hoàn thiện hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP - Local Government Service Platform) của tỉnh, triển khai các giải pháp kết nối giữa các hệ thống CNTT trên địa bàn tỉnh và với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành Trung ương.

- Xây dựng phần mềm Kho dữ liệu văn bản điện tử để lưu trữ toàn bộ dữ liệu văn bản điện tử; lưu trữ quá trình xử lý văn bản điện tử của các cơ quan trong tỉnh; hỗ trợ việc tra cứu, báo cáo, khai thác... nguồn dữ liệu đã được kết nối và liên thông văn bản điện tử, dữ liệu điện tử từ Chính phủ đến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Xây dựng Cổng dịch vụ dữ liệu mở tỉnh Bình Định để làm đầu mối công bố dữ liệu mở, cung cấp thông tin về chia sẻ dữ liệu của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh và trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành đảm bảo truy cập thuận tiện, công khai thông tin tới mọi người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và đảm bảo an toàn thông tin.

- Hoàn chỉnh các tính năng Cổng dịch vụ công, hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh đáp ứng tính năng kỹ thuật theo quy định.

- Xây dựng hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Nâng cấp tính năng quản lý công việc và ứng dụng AI cho phần mềm văn phòng điện tử.

- Nâng cấp ứng dụng phần mềm quản lý lưu trú cho thiết bị di động (iOS và Android).

- Xây dựng, hoàn thiện phần mềm họp không giấy, sử dụng tại các cuộc họp do UBND tỉnh tổ chức.

- Triển khai mở rộng dịch vụ giám sát, điều hành giao thông, cảnh báo lũ và thực hiện kết nối với các hệ thống hiện có của các đơn vị khác trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai dịch vụ quản lý thông tin báo chí và mạng xã hội.

- Triển khai hệ thống Kiosk thông tin điện tử để quảng bá các dịch vụ của chính quyền điện tử, đô thị thông minh.

### **4. Bảo đảm an toàn thông tin mạng**

- Triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin đối với hệ thống, dịch vụ CNTT phục vụ Chính quyền điện tử và đô thị thông minh của tỉnh: Duy trì Trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng (SOC - Security

Operation Center); Duy trì an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp; Tư vấn, đánh giá an toàn thông tin đối với Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh; kết nối, chia sẻ thông tin về an toàn thông tin mạng với Trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng quốc gia theo quy định.

- Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng; phòng, chống phần mềm mã độc; tổ chức ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống CNTT của tỉnh.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

### **5. Đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực**

- Tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin. Tập huấn kỹ năng xử lý các mối nguy hại của mã độc cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, quản lý dự án CNTT, hoạch định chính sách phát triển ứng dụng CNTT.

- Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành tại cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

## **III. GIẢI PHÁP**

### **1. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai**

- Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh tăng cường chỉ đạo ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, gắn với cải cách hành chính, cải tiến quy trình làm việc, chuẩn hóa nghiệp vụ; Chỉ đạo tổ chức đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, chỉ đạo triển khai thí điểm các dịch vụ đô thị thông minh và vận hành Trung tâm giám sát và điều hành đô thị thông minh.

- Chỉ đạo rà soát ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tạo lập, quản lý, chia sẻ dữ liệu, công tác lưu trữ điện tử...

### **2. Công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường**

## **tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử và đô thị thông minh; tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền về chương trình, kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của tỉnh.

- Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, hội thảo, các giải pháp truyền thông hiện đại... để tuyên truyền rộng rãi về các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của tỉnh; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử và đô thị thông minh.

- Đẩy mạnh, tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng/Trang thông tin điện tử và Cổng dịch vụ công của tỉnh.

### **3. Đảm bảo nguồn lực CNTT**

- Tiếp tục duy trì cơ chế hỗ trợ kinh phí cho đội ngũ chuyên trách CNTT của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; đồng thời nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao tham gia xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử tỉnh.

- Khuyến khích thuê dịch vụ kỹ thuật trong triển khai giám sát an toàn thông tin mạng cho hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ chính quyền điện tử.

- Phối hợp với các Trường đại học, các doanh nghiệp CNTT lớn tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao, chuyên sâu về CNTT cho CBCCVC của tỉnh; trong đó chú trọng đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số tạo nền tảng cho việc thực hiện chuyển đổi số hướng tới xây dựng Chính quyền số.

### **4. Giải pháp tài chính**

- Đảm bảo công tác đầu tư, nội dung triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm và có tính kế thừa từ các hạ tầng kỹ thuật CNTT sẵn có, chú trọng nâng cấp các hệ thống thông tin đã triển khai.

- Ngân sách tỉnh bố trí chi cho ứng dụng CNTT phù hợp với lộ trình triển khai Kế hoạch này.

- Huy động nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

### **5. Tăng cường hợp tác**

Tiếp tục tăng cường các hoạt động nghiên cứu, học tập kinh nghiệm về

xây dựng Chính quyền điện tử, đô thị thông minh với các tỉnh/thành phố có xếp hạng cao về Chính quyền điện tử, đô thị thông minh, chuyển đổi số theo đánh giá của Bộ Thông tin và Truyền thông, đặc biệt trong vấn đề an toàn thông tin, an ninh mạng.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch: **35.000.000.000 đồng** (*Ba mươi lăm tỷ đồng*). Trong đó:

- Nguồn kinh phí chi đầu tư phát triển: 5.000.000.000 đồng (tại Quyết định số 5099/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách tỉnh năm 2021).

- Nguồn kinh phí chi thường xuyên: 30.000.000.000 đồng (tại Quyết định số 5050/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021).

**V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN CỤ THỂ** (chi tiết theo Phụ lục 01 và Phụ lục 02)

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh việc đảm bảo tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch. Kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo đối với các nội dung khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền (nếu có).

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề cương và dự toán chi tiết, Báo cáo kinh tế kỹ thuật của các chương trình/dự án để triển khai các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này, trình UBND tỉnh, các đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai ứng dụng CNTT, đảm bảo an toàn thông tin mạng tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

##### **2. Văn phòng UBND tỉnh**

- Là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh trong hoạt động triển khai sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên hệ thống Dịch vụ công trực tuyến/Một cửa điện tử của tỉnh.

- Chủ trì triển khai hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

- Tổ chức triển khai thực hiện nâng cấp, vận hành Cổng thông tin điện tử của tỉnh và phần mềm hợp không giấy.

- Chủ trì triển khai nâng cấp hệ thống mạng LAN, WAN, wifi, hợp trực tuyến và Trung tâm tích hợp dữ liệu của Văn phòng UBND tỉnh đạt tiêu chuẩn quy định (về thiết kế mô hình, kiểm soát truy cập, sao lưu dự phòng...), đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin cấp độ 3.

### **3. Sở Tài chính**

- Tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

### **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp CNTT áp dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi khi doanh nghiệp đầu tư xây dựng hạ tầng khu CNTT trên địa bàn.

- Bố trí nguồn lực, ngân sách tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

### **5. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch triển khai tại đơn vị mình; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đúng mục tiêu và tiến độ đề ra.

- Tăng cường chỉ đạo việc thực hiện đồng bộ hệ thống Văn phòng điện tử kết nối liên thông của tỉnh; đẩy mạnh sử dụng chữ ký số trong việc xử lý hồ sơ, văn bản của cơ quan, đơn vị mình; tăng cường việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

- Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật CNTT đáp ứng các yêu cầu triển khai các phần mềm ứng dụng dùng chung, dịch vụ công trực tuyến/một cửa điện tử đã được triển khai.

- Tăng cường triển khai sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên hệ thống Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh tại cơ quan, đơn vị mình. Thực hiện việc cập nhật thông tin giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống Dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh, theo dõi và xử lý trách nhiệm đối với các cán bộ, công



chức, viên chức giải quyết thủ tục hành chính trễ hẹn.

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến của cơ quan, đơn vị mình.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động bố trí ngân sách thực hiện số hóa dữ liệu đồng bộ với việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Đồng thời, chỉ đạo UBND cấp xã trên địa bàn tăng cường ứng dụng, sử dụng các hệ thống CNTT, chữ ký số chuyên dùng trong hoạt động của cơ quan, đơn vị./.

**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TRIỂN KHAI NĂM 2021**

TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
<b>A</b>	<b>XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ</b>		
<b>I</b>	<b>Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng của mô hình chính quyền điện tử tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 – 2020 và giai đoạn 2021 - 2025</b>		
	Triển khai giải pháp Offsite Backup cho Trung tâm tích hợp dữ liệu	Sở TT&TT	
<b>II</b>	<b>Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, bản quyền phần mềm</b>		
1	Di dời, nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu VPUBND tỉnh, nâng cấp Hệ thống mạng LAN, WAN, Wifi, họp trực tuyến tại VPUBND tỉnh đạt tiêu chuẩn quy định, đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin cấp độ 3	Văn phòng UBND tỉnh	
2	Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, bản quyền phần mềm tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Sở TT&TT	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện
3	Di dời Trung tâm Tích hợp dữ liệu		
4	Triển khai IPv6 giai đoạn 2		
5	Đầu tư, xây dựng hệ thống camera an ninh tại xã thí điểm chuyển đổi số		UBND xã Nhơn Lý
<b>III</b>	<b>Xây dựng, nâng cấp phần mềm nội bộ, cơ sở dữ liệu</b>		
1	Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) giai đoạn 2	Sở TT&TT	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện
2	Xây dựng Cổng dữ liệu mở tỉnh Bình Định		
3	Nâng cấp tính năng quản lý công việc và ứng dụng AI cho Văn phòng điện tử		

4	Nâng cấp Công thông tin điện tử của tỉnh; Hoàn chỉnh các tính năng Cổng dịch vụ công, hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh; Xây dựng hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh, kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin báo cáo chính phủ; Xây dựng, hoàn thiện phần mềm hợp không giấy, sử dụng tại các cuộc họp do UBND tỉnh tổ chức	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện
<b>IV</b>	<b>Thuê dịch vụ CNTT và đào tạo</b>		
1	Duy trì Trung tâm điều hành an ninh mạng (SOC) theo mô hình 4 lớp; Tư vấn, đánh giá ATTT (triển khai các giải pháp xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu đạt tiêu chuẩn ATTT)	Sở TT&TT	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện
2	Đào tạo cán bộ chuyên trách CNTT, an toàn thông tin mạng		
<b>V</b>	<b>Nhiệm vụ giao Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông</b>		
1	Nâng cấp Trang thông tin điện tử các sở, ngành và phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến	Trung tâm CNTT và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh
2	Đào tạo CNTT cho cán bộ, công chức		Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện
3	Tập huấn, bồi dưỡng CNTT cho đồng bào dân tộc thiểu số		Ban Dân tộc tỉnh
<b>B</b>	<b>TRIỂN KHAI DỊCH VỤ ĐÔ THỊ THÔNG MINH</b>		
<b>I</b>	<b>Đầu tư trang thiết bị tại Trung tâm giám sát, điều hành IOC và triển khai các dịch vụ của đô thị thông minh</b>		
1	Đầu tư trang thiết bị tại Trung tâm giám sát, điều hành IOC	Sở TT&TT	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện
2	Nâng cấp, mở rộng dịch vụ giám sát, điều hành giao thông		
3	Đầu tư, xây dựng hệ thống giám sát lũ lụt trên địa bàn tỉnh		
4	Đầu tư, xây dựng hệ thống Kiosk thông tin quảng bá dịch vụ đô thị thông minh		

<b>II</b>	<b>Hoạt động truyền thông, tư vấn về đô thị thông minh</b>		
1	Xây dựng Khung kiến trúc ICT đô thị thông minh tỉnh Bình Định	Sở TT&TT	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện
2	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong xây dựng chính quyền điện tử và triển khai dịch vụ đô thị thông minh		

**PHỤ LỤC II**  
**KHÁI TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ỨNG DỤNG CNTT TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC VÀ CÁC DỊCH VỤ ĐÔ THỊ THÔNG MINH**  
**TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2021**

TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Ngân sách tỉnh (triệu đồng)	
				Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>5.000</b>	<b>30.000</b>
<b>A</b>	<b>XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ</b>			<b>5.000</b>	<b>17.450</b>
<b>I</b>	<b>Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng của mô hình chính quyền điện tử tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 – 2020 và giai đoạn 2021 - 2025</b>	Sở TT&TT		5.000	0
	Triển khai giải pháp Offsite Backup cho Trung tâm tích hợp dữ liệu				
<b>II</b>	<b>Đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, bản quyền phần mềm</b>	Sở TT&TT		0	12.850
1	Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, bản quyền phần mềm tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông		Trung tâm CNTT&TT		
2	Di dời Trung tâm Tích hợp dữ liệu		Trung tâm CNTT&TT		
3	Triển khai IPv6 giai đoạn 2		Trung tâm CNTT&TT		
4	Đầu tư, xây dựng hệ thống camera an ninh tại xã thí điểm chuyển đổi số		xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn		
<b>III</b>	<b>Xây dựng, nâng cấp phần mềm nội bộ, cơ sở dữ liệu</b>	Sở TT&TT		0	2.900
1	Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) giai đoạn 2		Trung tâm CNTT&TT		

TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Ngân sách tỉnh (triệu đồng)	
				Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp
2	Xây dựng Cổng dữ liệu mở tỉnh Bình Định		Trung tâm CNTT&TT		
3	Nâng cấp tính năng quản lý công việc và ứng dụng AI cho VPĐT		Các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn tỉnh		
<b>IV</b>	<b>Thuê dịch vụ CNTT và đào tạo</b>	Sở TT&TT		0	800
1	Triển khai nâng cấp và duy trì Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) theo mô hình 4 lớp		Trung tâm CNTT&TT		
2	Đào tạo cán bộ chuyên trách CNTT, an toàn thông tin mạng				
<b>V</b>	<b>Nhiệm vụ giao Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông</b>	Trung tâm CNTT&TT		0	900
1	Nâng cấp Trang thông tin điện tử các sở, ngành và phần mềm quản lý lưu trú trực tuyến		Các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh		
2	Đào tạo CNTT cho cán bộ, công chức				
3	Tập huấn, bồi dưỡng CNTT cho đồng bào dân tộc thiểu số				
<b>B</b>	<b>TRIỂN KHAI DỊCH VỤ ĐÔ THỊ THÔNG MINH</b>	Sở TT&TT	Trung tâm CNTT&TT	<b>0</b>	<b>12.550</b>
<b>I</b>	<b>Đầu tư trang thiết bị tại Trung tâm giám sát, điều hành IOC và Triển khai các dịch vụ của đô thị thông minh</b>				11.950
1	Đầu tư trang thiết bị tại Trung tâm giám sát, điều hành IOC				

TT	Tên dự án/ nhiệm vụ	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư	Ngân sách tỉnh (triệu đồng)	
				Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp
2	Nâng cấp, mở rộng dịch vụ giám sát, điều hành giao thông				
3	Đầu tư, xây dựng hệ thống giám sát lũ lụt trên địa bàn tỉnh				
4	Đầu tư, xây dựng hệ thống Kiosk thông tin quảng bá dịch vụ đô thị thông minh				
<b>II</b>	<b>Hoạt động truyền thông, tư vấn về đô thị thông minh</b>				600
1	Xây dựng Khung kiến trúc ICT đô thị thông minh tỉnh Bình Định				
2	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong xây dựng chính quyền điện tử và triển khai dịch vụ đô thị thông minh				